

CỤM TRƯỜNG THPT
KỶ THI GIAO LƯU HSG LẦN 1.

Phần Đáp án môn HÓA HỌC

Câu\Mã đề	101	102	103	104	105	106	107	108
1	B	D	B	B	C	B	A	D
2	C	D	D	A	D	D	D	C
3	D	C	B	A	B	B	C	B
4	A	D	C	D	B	B	A	D
5	C	D	C	C	D	A	B	D
6	A	C	A	C	D	A	D	A
7	D	B	A	C	A	D	D	C
8	D	C	C	D	D	D	A	C
9	C	D	B	C	B	A	C	B
10	D	A	B	A	B	A	A	C
11	B	C	A	C	A	A	D	C
12	B	C	B	C	D	B	A	C
13	A	B	D	C	C	C	B	B
14	B	B	D	C	D	D	A	C
15	B	D	B	B	D	D	B	C
16	D	B	B	B	C	B	B	C
17	C	B	D	A	B	D	D	C
18	B	D	B	C	D	D	C	C
19	B	C	A	D	C	D	D	D
20	C	A	C	C	B	C	C	B
1	DSSD	SDSD	SDDS	DSSD	DSDS	SDSD	SDSD	SSDD
2	SDSD	DDDS	SDDS	SDDS	DDSS	SSDD	SDDS	DSSD
3	SSDD	SDSD	DDDS	DSDD	SDDD	DDSS	SDDS	DSDD
4	DSDD	SDDS	SDDS	DSDS	DSDD	DDSD	DDSD	DDDS
5	DSSD	SDDD	DSDS	DSDS	SDSD	SDDS	SDDD	DSSD
6	SDDD	DSSD	DDDS	SDDD	SDSD	DDDS	SDDS	SDDS
1	9,8	9,8	23,3	42,3	15	1,46	23,3	23,3
2	1356	1356	9,8	9,8	23,3	15	42,3	9,8
3	42,3	42,3	1356	1356	1356	9,8	1356	1,46
4	1,46	15	42,3	1,46	42,3	1356	9,8	15
5	15	23,3	1,46	23,3	9,8	42,3	1,46	42,3
6	23,3	1,46	15	15	1,46	23,3	15	1356

Chú ý: Phần 3. Trắc nghiệm trả lời ngắn để đáp án tối đa 4 ký tự
Ghi rõ thang điểm từng phần

Thang điểm: 20 điểm

Phần	Loại câu	Câu	Lệnh hỏi	Điểm lệnh hỏi	Tổng điểm
I	Trắc nghiệm 1 lựa chọn	20	20	0,4đ	8,0đ
II	Trắc nghiệm nhiều lựa chọn đúng, sai (mỗi câu 4 lệnh hỏi)	6	24	- Chọn 1 phương án đúng 0,2đ - Chọn 2 phương án đúng 0,4đ - Chọn 3 phương án đúng 0,6đ - Chọn 4 phương án đúng 1,2đ	7,2đ
III	Tính toán tự đưa ra 01 đáp số	6	6	0,8đ	4,8đ
Tổng		32	50		20đ